

Số: 200/2024/QĐST – HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 07 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- Ông Nguyễn B; sinh ngày: 31/01/1981; Nơi thường trú: 315 phố T, phường N, thành phố Hà Nội;

- Và bà Đàm H; sinh ngày: 10/09/1990; Nơi thường trú: 315, phố T, phường N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 07 năm 2025, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn B và bà Đàm H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận G, thành phố Hà Nội ngày 09/03/2011. Từ năm 2019 đến nay, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hòa giải, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và tinh thần của hai bên và hai ông bà không chia sẻ được với nhau về cuộc sống cũng như công việc. Ông B, bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Ông B, bà H có 03 con chung là Nguyễn A, sinh ngày 21/9/2011, Nguyễn N sinh ngày 20/02/2013 và Nguyễn M, sinh ngày 06/04/2019. Ông B người trực tiếp nuôi cả 03 (ba) con chung là Nguyễn A, Nguyễn N, Nguyễn M.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông B không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 8/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[4]. Về tài sản, vay nợ chung: Ông B, bà H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông B, bà H cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản về sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đàm Thu H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông B, bà H có 03 con chung là Nguyễn A, sinh ngày 21/9/2011, Nguyễn N sinh ngày 20/02/2013 và Nguyễn M, sinh ngày 06/04/2019. Ông B người trực tiếp nuôi cả 03 (ba) con chung là Nguyễn A, Nguyễn N, Nguyễn M.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông B không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 8/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, vay nợ chung: Ông B, bà H không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.5. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông B, bà H phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp theo biên lai số 0000261 ngày 09/07/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông B, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Chi cục THA khu vực 4 - Hà Nội;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan